

Trường Đại Học Bách Khoa – ĐHQG TP.HCM Khoa Khoa học và Kỹ thuật Máy tính

PHIẾU ĐÁNH GIÁ LUẬN VĂN/ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

Học kỳ:, Năm học:-

Гhành viên Hội đồng:
Γên đề tài:
Γên sinh viên:

	Tiêu chí đánh giá	Điểm đánh giá
I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC		
	Đánh giá kết quả đạt được so với nhiệm vụ của đề tài đặt ra Kết quả chỉ đáp ứng một phần nhỏ nhiệm vụ của đề tài với khối lượng công việc dưới 50%. (0≤Điểm<10)	(Tối đa 50 điểm
В.	Kết quả đáp ứng phần nhiệm vụ cơ bản của đề tài đặt ra với khối lượng công việc từ 50% đến 70%. (10≤Điểm<35)	
C.	Kết quả đáp ứng phần lớn nhiệm vụ chính của đề tài đặt ra với khối lượng công việc từ 70% đến 95%. (35≤Điểm<47)	
D.	Kết quả đáp ứng đầy đủ nhiệm vụ của đề tài đặt ra với khối lượng công việc trên 95%. (47≤Điểm≤50)	
Câu 2.	Đánh giá việc nhận diện các lợi ích thực tế của giải pháp được đề xuất	
A.	Sinh viên không nêu được các lợi ích thực tế của giải pháp được đề xuất. (0≤Điểm<1)	(Tối đa 5 điểm,
B.	Sinh viên nêu được một vài lợi ích thực tế của giải pháp được đề xuất về một vài khía cạnh nhất định nhưng không có minh chứng cụ thể. (1≤Điểm<3)	
C.	Sinh viên nêu được các lợi ích thực tế của giải pháp được đề xuất về một vài khía cạnh nhất định và có kèm theo minh chứng cụ thể. (3≤Điểm≤4)	
D.	Sinh viên nêu được các lợi ích thực tế của giải pháp được đề xuất về các khía cạnh một cách toàn diện và có kèm theo đầy đủ các minh chứng cụ thể. (4<Điểm≤5)	
	Đánh giá về những giải pháp được đề xuất để giải quyết vấn đề Sinh viên nêu ra một giải pháp nhưng không biết ưu và nhược điểm. (0≤Điểm<1)	(Tối đa 5 điểm)
B.	Sinh viên nêu ra một giải pháp, và phân tích ưu và nhược điểm. (1≤Điểm<3)	
C.	Sinh viên đưa ra nhiều giải pháp để giải quyết bài toán, có biện luận lựa chọn giải pháp nhưng chưa hợp lý. (3≤Điểm≤4)	
D.	Sinh viên đưa ra nhiều giải pháp để giải quyết bài toán, đồng thời nêu rõ lý do và biện luận đúng, rõ ràng tại sao lựa chọn giải pháp đó. (4<Điểm≤5)	

Tiêu chí đánh giá	Điểm đánh giá		
Câu 4. Đánh giá sản phẩm đạt được của đề tài (mô hình, chương trình, hệ thống,) A. Sinh viên không thực hiện đánh giá sản phẩm đạt được của đề tài. (0≤Điểm<1)	(Tối đa 10 điểm)		
 B. Sinh viên trình bày phần đánh giá cho đề tài nhưng chưa đánh giá cho sản phẩm đạt đưọ của đề tài. (1≤Điểm<5) 	С		
C. Sinh viên đánh giá sản phẩm đạt được của đề tài, ví dụ: bằng kỹ thuật kiểm tra chuyên mô hoặc làm thí nghiệm, nhưng không phù hợp với các yêu cầu của đề tài. (5≤Điểm<9)	n		
D. Sinh viên đánh giá sản phẩm đạt được của đề tài, ví dụ: bằng kỹ thuật kiểm tra chuyên mô hoặc làm thí nghiệm, phù hợp với các yêu cầu của đề tài. (9≤Điểm≤10)	n		
II. ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG CỦA SINH VIÊN			
Câu 5. <i>Nội dung slide thuyết trình của sinh viên</i> A. Nội dung slide sơ sài, rời rạc, không rõ ràng. (0≤Điểm<1)	(Tối đa 10 điểm)		
B. Nội dung slide được tổ chức hợp lý nhưng có một số lỗi trình bày về chính tả, hình ảnh ha bảng biểu được sử dụng minh họa không phù hợp. (1≤Điểm<5)	у		
 C. Nội dụng slide tốt, được tổ chức hợp lý, có hình ảnh và bảng biểu minh họa phù hợp nhưn chưa sinh động. (5≤Điểm<9) 	g		
 D. Nội dung slide tốt, được tổ chức hợp lý, có hình ảnh và bảng biểu minh họa sáng tạo v sinh động. (9≤Điểm≤10) 	à		
Câu 6. Khả năng thuyết trình của sinh viên A. Sinh viên trình bày không đầy đủ nội dung, không rõ ràng, gây khó hiểu. (0≤Điểm<1)	(Tối đa 10 điểm)		
 B. Sinh viên trình bày đầy đủ nội dung, nhưng thiếu tự tin, không thu hút, hay thường bị ngà quãng. (1≤Điểm<5) 	it		
 C. Sinh viên trình bày đầy đủ nội dung, tự tin, nhưng có ngắt quãng hay không quản lý tốt qu thời gian. (5≤Điểm<9) 	ỹ		
 D. Sinh viên trình bày đầy đủ nội dung, tự tin, cuốn hút người nghe, và quản lý tốt quỹ thờ gian. (9≤Điểm≤10) 	ri		
Câu 7. <i>Trả lời các câu hỏi phản biện trước hội đồng</i> A. Sinh viên không trả lời được các câu hỏi phản biện trước hội đồng. (0≤Điểm<1)	(Tối đa 10 điểm)		
 B. Sinh viên trả lời được một vài câu hỏi phản biện trước hội đồng nhưng thiếu minh chứng (1≤Điểm<5) 	5.		
 C. Sinh viên trả lời được hầu hết các câu hỏi phản biện trước hội đồng, có minh chứng nhưn chưa đầy đủ. (5≤Điểm<9) 	g		
 D. Sinh viên trả lời được tất cả các câu hỏi phản biện trước hội đồng, có minh chứng phù họ và đầy đủ. (9≤Điểm≤10) 	р		
Điểm thưởng (nếu có, ghi rõ lý do của điểm thưởng, ví dụ: có bài báo khoa học, đạt giải thưởng v	è (Tối đa 10 điểm)		
học thuật,):			
TỔNG ĐIỂM (nếu tổng điểm lớn hơn 100 điểm, thì tổng điểm sẽ là 100 điểm):			

Neu Thay/Co co gop y cho bieu mau nay thi Thay/Co vui long ghi ch Fhầy/Cô!	iu iại. Khoa tran trọng cam ơn các gop y của
GÓP Ý:	
	Tp.HCM, ngày tháng năm Thành viên Hội đồng (Ký và ghi rõ họ tên)